

điều lệ bảo hiểm xã hội hoặc theo nghị định số 14-CP ngày 2-2-1962, nếu mức sống chưa đạt mức sống trung bình của nhân dân địa phương, thì Nhà nước sẽ trợ cấp thêm cho bằng mức sống đó».

1. Đối tượng được xét giải quyết trợ cấp này là bồ, mẹ của tất cả các liệt sĩ (bao gồm cả liệt sĩ cũ và liệt sĩ mới) không nơi nương tựa dù đã được trợ cấp theo nghị định số 14-CP hoặc đã được hưởng tiền tuất một lần hay hàng tháng, nhưng đời sống còn gặp khó khăn, chưa đạt mức sống trung bình của nhân dân địa phương. Bồ mẹ liệt sĩ không nơi nương tựa nói ở đây là những bồ mẹ liệt sĩ già yếu, mất sức lao động, không có sự cung cấp thêm về vật chất của những người thân thuộc (kè cả trường hợp không còn con cái nào khác và trường hợp còn con, nhưng đời sống của con thiếu thốn, khó khăn, thực sự không có khả năng nuôi dưỡng bồ mẹ).

2. Mức sống trung bình dùng làm căn cứ để giải quyết trợ cấp đối với bồ mẹ liệt sĩ không nơi nương tựa là mức sống trung bình của nhân dân trong từng tỉnh, thành phố trong từng thời gian do chính quyền địa phương xác định (lấy mức sống trung bình của hộ ít người).

3. Việc trợ cấp cho bồ mẹ liệt sĩ không nơi nương tựa do Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố xét quyết định và trích ở ngân sách địa phương, theo cách thức như sau :

a) Đối với bồ mẹ liệt sĩ cũ và bồ mẹ liệt sĩ mới không thuộc diện hưởng chế độ tiền tuất hàng tháng, thì trước hết phải dựa vào dân để bảo đảm đời sống cho các cụ; nếu còn thiếu, Nhà nước giải quyết trợ cấp theo nghị định số 14-CP. Sau khi đã trợ cấp tới mức cao nhất (mỗi người mỗi năm được trợ cấp 12 tháng, mỗi tháng 10 đồng) mà vẫn chưa đạt mức sống trung bình thì trợ cấp thêm cho bằng mức sống đó. Trong trường hợp này, cần vận dụng cùng một lúc cả nghị định số 14-CP và quyết định số 185-CP để trợ cấp cho bồ mẹ liệt sĩ được kịp thời, đúng mức, không nên giải quyết trợ cấp trước theo nghị định số 14-CP, rồi sau đó lại trợ cấp tiếp theo quyết định số 185-CP.

b) Đối với bồ mẹ liệt sĩ mới dù điều kiện được hưởng tiền tuất hàng tháng thì cần giải quyết ngay trợ cấp tiền tuất. Nếu sau khi đã được hưởng tiền tuất và được địa phương hết sức giúp đỡ rồi mà chưa đạt mức sống trung bình, thì sẽ trợ cấp thêm theo quyết định số 185-CP để bảo đảm cho bồ mẹ liệt sĩ có mức sống đó.

Đề nghị các Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố quan tâm thực hiện tốt các chế độ trợ cấp mới được bổ sung trên đây bảo đảm cho con liệt sĩ và bồ mẹ liệt sĩ được hưởng đầy đủ quyền lợi một cách kịp thời, chính xác và chu đáo.

Trong khi thi hành, nếu có khó khăn, mắc mưu gì, thì phản ánh cho Bộ Nội vụ đề nghiên cứu giải quyết.

Những quy định trước đây trái với quyết định số 185-CP và thông tư này, nay đều bãi bỏ.

Hà-nội, ngày 14 tháng 5 năm 1970

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ
Thủ trưởng

LÊ ĐÌNH THIỆP

09672281

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 133-TC/Vtg về việc thi hành quyết định số 133-TTg ngày 5-12-1969 của Thủ tướng Chính phủ về giá bán xăng, dầu.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi : Các ông Bộ trưởng các bộ,
Các ông Thủ trưởng các cơ quan
ngang bộ,
Các ông Chủ tịch Ủy ban hành chính
các tỉnh và thành phố.

Thông tư này thay thế thông tư số 72-TC/VG ngày 24-3-1970 của Bộ Tài chính.

Thủ tướng Chính phủ đã quyết định điều chỉnh giá bán dầu di-ê-den (diésel), xăng ô tô dùng cho nhu cầu của các cơ quan hành chính

và sự nghiệp của Nhà nước, cho nhu cầu của các đoàn ngoại giao và của tư nhân, tại quyết định số 133-TTg ngày 5-12-1969.

Thông tư này hướng dẫn việc thi hành quyết định nói trên.

1. Việc thi hành giá mới đối với các cơ quan hành chính sự nghiệp của Nhà nước bắt đầu từ ngày 1-1-1970. Các cơ quan hành chính và sự nghiệp được mua xăng, dầu theo giá mới, thấp hơn giá mua trước đây.

Theo tinh thần tiết kiệm, các cơ quan hành chính, sự nghiệp phải phấn đấu giảm bớt số lượng xăng dầu cần dùng hàng năm; phải bảo quản tốt số xăng dầu được cấp, quản lý chặt chẽ việc xuất nhập kho xăng dầu và dùng xăng dầu, hết sức tránh lãng phí và tham ô.

Do hạ giá bán xăng dầu, thu của ngân sách Nhà nước bị giảm đi ít nhiều. Để đảm bảo cân đối thu chi ngân sách Nhà nước, cơ quan tài chính phải tính lại số kinh phí dự trù cấp phát về xăng dầu để rút bớt mức kinh phí hành chính và sự nghiệp các cơ quan nhằm bù lại cho ngân sách Nhà nước số thu bị rút đi.

2. Giá bán xăng dầu cho các đoàn ngoại giao và cho tư nhân cao hơn giá bán cho các đơn vị sản xuất, các cơ quan hành chính và sự nghiệp. Các chi cục vật tư và các công ty thương nghiệp cấp II phải kê khai và nộp vào ngân sách trung ương khoản tiền chênh lệnh giá, theo sự hướng dẫn của Bộ Vật tư, Bộ Nội thương.

Mức chênh lệnh giá phải nộp, áp dụng cho tất cả các tỉnh và thành phố như sau :

— Dầu đì-è-den : 0đ15/kg hay 0đ12/lít

— Xăng ô tô A. 66 đến A. 74 :

0đ75/kg hay 0đ54/lít

— Xăng ô tô A. 76 :

0đ94/kg

Việc áp dụng giá xăng dầu mới cho các đoàn ngoại giao và tư nhân, do Bộ Vật tư hướng dẫn các chi cục vật tư, và Bộ Nội thương hướng dẫn các ty thương nghiệp. Nơi nào chưa áp dụng giá mới thì các chi cục vật tư, các công ty thương nghiệp cấp II cũng vẫn phải nộp số tiền chênh lệnh giá theo như đã hướng dẫn tại thông tư số 41-TC/VG ngày 23-3-1969 của Bộ Tài chính,

khi thi hành giá mới, không đặt vấn đề truy hoàn tiền cho các đối tượng đã mua theo giá cũ.

3. Các sở, ty tài chính có trách nhiệm theo dõi việc thi hành giá xăng dầu mới ở địa phương, đôn đốc các ngành thực hiện đúng chế độ kiểm kê tồn kho trước khi thi hành giá mới, chế độ quản lý vật tư, chế độ thu nộp số tiền chênh lệch giá... Nếu địa phương nào đến nay vẫn chưa thi hành giá mới, thì sở, ty báo cáo với Ủy ban hành chính địa phương và phối hợp với cơ quan vật giá địa phương đôn đốc các cơ quan kinh doanh xăng dầu tích cực chuẩn bị điều kiện, thủ tục cần thiết khẩn trương thi hành giá mới.

Hà-nội, ngày 6 tháng 5 năm 1970

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

TRỊNH VĂN BÌNH

09672281

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuViенPhapLuat.com

THÔNG TƯ số 135 - TC/TQD ngày 6-5-1970 hướng dẫn việc thi hành quyết định số 258 - CP ngày 29-12-1969 của Hội đồng Chính phủ về khoản thu của ngân sách địa phương về giao nộp nông sản, thực phẩm.

Thông tư này thay thế thông tư số 18-TC/TQD ngày 14-1-1970.

Để khuyến khích các địa phương đẩy mạnh sản xuất và thu mua, tăng nguồn cung cấp nông sản, thực phẩm cho Nhà nước, nguyên liệu cho công nghiệp và các mặt hàng chủ lực cho xuất khẩu; để phân phối lý hơn giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương nguồn thu của Nhà nước về nông sản, thực phẩm, làm cho ngân sách địa phương có thêm nguồn thu ổn định từ kinh tế địa phương, Hội đồng Chính phủ đã ban hành quyết định số 258-CP ngày 29-12-1969 ấn định khoản thu của ngân sách địa phương về giao nộp nông sản, thực phẩm.